

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HSST
Ngày 18 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tòng Văn Toán.

2. Ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn H** - Sinh ngày: 15/11/1973; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Ko, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Lường Văn C (đã chết), con bà Lò Thị L; Bị cáo có vợ là Lò Thị T, có 03 con (lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 04/12/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Lường Văn C, sinh năm 1998

Trú tại: Bản K, xã M, huyện S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 04/12/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Chiềng Cang làm nhiệm vụ tại bản Mường Tở, xã Mường Hung, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lường Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của H 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 06 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (theo H khai nhận là Heroine); Ngoài ra, còn tạm giữ của H một xe mô tô BKS 26C1 - 147.08, một điện thoại di động, một giấy đăng ký xe mô tô mang tên Sùng A C và số tiền 300.000đ.

Ngày 07/12/2018, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu giám định. Kết quả: 06 gói nilon chứa chất bột màu trắng thu giữ của H có tổng khối lượng 0,82 gam, đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu H1, H2, H3, H4, H5, H6.

Tại kết luận giám định số 44/KLMT ngày 11/12/2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H6 đều là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,82 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,82 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Lường Văn H khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/12/2018 Hom điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 26C1 - 147.08 mang theo số tiền 1.100.000đ sang khi vực xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã để mua ma túy sử dụng, khi Hom đi đến khu vực bản Huổi So, xã Chiềng Cang thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết H hỏi và mua được của người Mông này 06 gói Heroine và 10 viên Hồng phiến với giá 1.100.000đ. Sau khi mua được ma túy H quay về nhà, đến khoảng 19 giờ cùng ngày H lấy 05 viên Hồng phiến ra sử dụng, 05 viên Hồng phiến còn lại H gói chung cùng với 06 gói Heroin rồi cất vào trong túi quần, đến khoảng 07 giờ ngày 04/12/2018 H lấy 05 viên Hồng phiến còn lại ra sử dụng, còn 06 gói Heroine Hom vẫn để ở trong túi quần đang mặc, đến khoảng 11 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô đến chợ Mường Tở, xã Mường Hung để mua thức ăn, khi vừa đến chợ thì bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban Công an xã Chiềng Cang kiểm tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSSM ngày 04 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt từ 22 - 26 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng theo quy định. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 11^h50' ngày 04/12/2018, bắt quả tang Lương Văn H có hành vi cất dấu 01 gói nilon bên trong có chứa 06 gói nilon (bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng) nghi là ma túy;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 06 gói nilon (bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng); Kết luận giám định số 44/KLMT ngày 11/12/2018 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu từ H1 đến H6 đều là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,82 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,82 gam, loại Heroine.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không

thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, ngày 03/12/2018 H đã tìm mua được 06 gói Heroine và 10 viên Hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở khu vực bản Huổi So, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã mục đích để sử dụng, sau khi mua được ma túy về nhà H đã sử dụng hết 10 viên Hồng phiến, 06 gói Heroine, H cất giấu trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/12/2018 khi đi mua thức ăn tại chợ Mường Tở, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, H bị Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban Công an xã Chiềng Cang kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 0,82gam, loại chất Heroine.

Hành vi tàng trữ là 0,82gam Heroine của Lương Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy; Đối với điện thoại di động và số tiền 300.000đ do không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo; Đối với chiếc xe mô tô và giấy tờ xe quá trình điều tra xác định được chiếc xe thuộc sở hữu của Lường Văn C (con bị cáo), khi bị cáo mang xe đi thực hiện tội phạm C không biết, nên cần trả lại chiếc xe cùng giấy tờ xe cho Lường Văn C quản lý, sử dụng.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 04/12/2018.

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

+ 06 (sáu) mảnh nilon màu trắng.

+ 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(được đựng trong 01 phong bì thư còn nguyên niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo:

+ Số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu KECHAODA, màu đen, số IMEL: 8664800341217.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Lường Văn C:

+ 01 (một) xe mô tô, loại xe Jupiter, biển kiểm soát 26C1-147.08, không có gương chiếu hậu, số khung 020581, số máy 049532.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 008235, mang tên Sùng A Cho.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 18/4/2019./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Người có qlq;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn